

Số: 52/2025/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 14 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ ổn định đời sống đối với hộ gia đình chủ tàu
có tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác thủy sản
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13; Luật Ngân sách nhà
nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 7103/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ ổn định
đời sống đối với hộ gia đình chủ tàu có tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai
thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế -
Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân
dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ
ổn định đời sống đối với hộ gia đình chủ tàu có tàu cá không đủ điều kiện tham
gia khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chính sách hỗ trợ ổn định đời sống đối với hộ gia đình chủ tàu có
tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác thủy sản (tàu cá không đáp ứng đủ
một hoặc một số điều kiện về đăng kiểm, cấp phép khai thác thủy sản hoặc hoạt
động khai thác sai nghề so với nghề được ghi trong Giấy phép khai thác thủy sản)
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.



2. Đối tượng áp dụng

a) Chủ tàu cá đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận, có tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác thủy sản.

b) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống đối với hộ gia đình chủ tàu có tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Chỉ hỗ trợ đối với hộ gia đình chủ tàu có tàu cá đăng ký tại tỉnh Lâm Đồng phải ngừng hoạt động do không đủ điều kiện khai thác thủy sản theo quy định của pháp luật. Mỗi hộ gia đình chủ tàu có tàu cá ngừng hoạt động chỉ được hỗ trợ một lần.

2. Việc hỗ trợ đảm bảo công khai, công bằng, đúng đối tượng, không trùng lặp.

3. Chủ tàu cá được hưởng hỗ trợ phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, khai thác thủy sản không báo cáo, khai thác thủy sản không theo quy định (*tại khoản 13, khoản 14 và khoản 15 Điều 3 Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản*).

4. Việc hỗ trợ ổn định đời sống cho hộ gia đình chủ tàu có tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác thủy sản phải gắn liền với công tác quản lý, đảm bảo chặt chẽ, nghiêm cấm hành vi đưa tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác đi hoạt động đánh bắt thủy sản.

Điều 3. Điều kiện hỗ trợ

1. Chủ tàu có tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác phải có cam kết không sử dụng tàu không đủ điều kiện tham gia khai thác đi đánh bắt thủy sản được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú xác nhận.

2. Việc hỗ trợ hộ gia đình chủ tàu có tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác chỉ thực hiện sau khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền về thời điểm tàu cá ngừng hoạt động.

3. Chủ tàu cá đã được hưởng chính sách hỗ trợ nhưng có hành vi đưa tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác đi đánh bắt thủy sản thì bị thu hồi toàn bộ số tiền đã hỗ trợ và bị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

Điều 4. Nội dung hỗ trợ

1. Hỗ trợ ổn định đời sống mỗi hộ chủ tàu cá: 3.000.000 đồng/hộ/tháng.



2. Thời gian được hỗ trợ: 03 (ba) tháng, tính từ ngày tàu cá ngừng hoạt động đánh bắt thủy sản theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

3. Hình thức hỗ trợ: Chi trả một lần, trực tiếp cho chủ tàu.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 14 tháng 11 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khóa X, kỳ họp thứ 5 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 14 tháng 11 năm 2025.

Nơi nhận: *12*

- Ủy ban thường vụ Quốc Hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Chính phủ, Quốc hội;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực: TU, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa X;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm LTLS tỉnh;
- Trang thông tin điện tử (dăng tải);
- Lưu: VT, HSKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



K' Mák

